

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LÂM ĐỒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 23/2024/HC-ST

Ngày: 08-4-2024

Về việc “*Khiếu kiện quyết định hành chính trong lĩnh vực quản lý Nhà nước về đất đai*”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Ngọc Bình

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Đinh Thị Minh

Bà Hoàng Thị Khiêm

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Hà Chi – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa:** Bà Chu Thị Ngọc - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 4 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 189/2023/TLST-HC ngày 11-12-2023, về việc “*Khiếu kiện quyết định hành chính trong lĩnh vực quản lý Nhà nước về đất đai*”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 23/2024/QĐXXST-HC ngày 27-03-2024; giữa các đương sự:

- **Người khởi kiện:** Ông Đoàn Ánh S, sinh năm 1955

Địa chỉ: Số 81, thôn 5, xã H, huyện D, tỉnh Lâm Đồng. Vắng mặt.

Người đại diện theo ủy quyền của người khởi kiện: Ông Đinh Văn S1, sinh năm 1974. Địa chỉ: 56 đường P, tổ 15, thị trấn Di Linh, huyện D, tỉnh Lâm Đồng; Vắng mặt.

- **Người bị kiện:** Ủy ban nhân dân huyện D

Địa chỉ: Số 41 đường T, thị trấn Di Linh, huyện D, tỉnh Lâm Đồng.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Trần Đức C, chức vụ: Chủ tịch

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Thế H1, chức vụ: Phó chủ tịch; vắng mặt.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị kiện: Ông Nguyễn Viết H2, chức vụ: Trưởng phòng Tài nguyên và môi trường huyện D; vắng mặt.

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1. Bà Đoàn Thị Giang T1, sinh năm 1976

Địa chỉ: Số 81, thôn 5, xã H, huyện D, tỉnh Lâm Đồng; có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

2. Ông Đoàn Anh S2, sinh năm 1982

Địa chỉ: Số 81, thôn 5, xã H, huyện D, tỉnh Lâm Đồng; có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

3. Bà Đoàn Thị Thu T3, sinh năm 1984

Địa chỉ: Số 81, thôn 5, xã H, huyện D, tỉnh Lâm Đồng; có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

4. Bà Đoàn Thị Thu Th4, sinh năm 1986

Địa chỉ: Số 81, thôn 5, xã H, huyện D, tỉnh Lâm Đồng; có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*** Theo người khởi kiện ngày 30-11-2023 và bản tự khai ông Đoàn Ánh S trình bày:**

Vợ chồng ông Đoàn Ánh S có tài sản là diện tích đất 24.315 m² thửa số 1 bản đồ đo mới, giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số G 797560 ngày 25-01-1997 do UBND huyện D cấp tên Vũ Thị D3. Diện tích đất này gia đình ông Đoàn Ánh S quản lý sử dụng từ trước đến nay. Từ trước đến nay không tranh chấp với ai.

Ngày 27-3-2013, bà Vũ Thị D3 chết, khi chết bà Dậu không để lại di chúc.

Vào năm 2022 gia đình làm thủ tục chia thừa kế thì phát hiện diện tích đất của gia đình ông Đoàn Ánh S đã được UBND huyện D cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số L 177019 ngày 15-10-1998, theo quyết định số 365/QĐ-UBND ngày 08-6-1999 của UBND huyện D cấp tên hộ Mai Văn K.

Tại bản án số 170/2023/HC-ST ngày 28-9-2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng đã hủy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số L 177019 ngày 15-10-1998, theo quyết định số 365/QĐ-UBND ngày 08-6-1999 của UBND huyện D cấp tên hộ Mai Văn K. Sau khi bản án có hiệu lực pháp luật, ông Đoàn Ánh S làm thủ tục thừa kế.

Tại văn bản số 2758/TB-CNDLI ngày 20-11-2023 của Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện D thông báo trả hồ sơ với lý do: thửa đất được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số G 797560 ngày 25-01-1997 do UBND huyện D cấp tên Vũ Thị D3 không có trong hồ sơ địa chính và trong kho lưu trữ của Chi nhánh không lưu trữ hồ sơ gốc.

Việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số G 797560 ngày 25-01-1997 do UBND huyện D cấp tên Vũ Thị D3 không đúng theo trình tự pháp luật quy định. Để đảm bảo quyền lợi ích hợp pháp của chúng ông Đoàn Ánh S. Ông Đoàn Ánh S yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xem xét giải quyết. Hủy Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số G 797560 ngày 25-01-1997 do UBND huyện D cấp tên Vũ Thị D3.

*** Theo người đại diện của người kiện UBND huyện D trình bày:**

1. Việc cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất GCNQSD đất số G797560 ngày 25-01-1997 UBND huyện D cấp cho bà Vũ Thị D3 tại xã H: Qua kiểm tra hồ sơ địa chính, hệ thống cơ sở dữ liệu tại Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện D thì hồ sơ cấp GCN QSD đất nêu trên không có hồ sơ gốc.

2. Quan điểm của UBND huyện D: Việc ông Đoàn Ánh S khiếu kiện quyết định hành chính trong quản lý nhà nước về đất đai đối với giấy chứng nhận QSD đất nêu trên đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xem xét xử lý theo quy định pháp luật.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Đoàn Thị Giang T1, ông Đoàn Anh S2, bà Đoàn Thị Thu T3, bà Đoàn Thị Thu Thuý trình bày:**

Thông nhất với nội dung trình bày của ông Đoàn Ánh S. Đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Đoàn Ánh S.

Vụ án đã được tổ chức phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, Công khai chứng cứ theo thủ tục chung; không tiến hành đối thoại được.

Tại phiên tòa, các đương sự vắng mặt nhưng có đơn đề nghị xét xử vắng mặt và vẫn giữ nguyên nội dung yêu cầu như trên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng đã phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội thẩm nhân dân, Thư ký phiên tòa trong quá trình giải quyết vụ án, kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án không vi phạm gì. Đối với người tham gia tố tụng đã thực hiện quyền, nghĩa vụ theo quy định của Luật tố tụng hành chính.

Về nội dung: Đại diện Viện kiểm sát đã viện dẫn, phân tích các cơ sở pháp lý cho rằng yêu cầu khởi kiện của người khởi kiện là có cơ sở nên đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm b, khoản 2 Điều 193 Luật tố tụng Hành chính chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của người khởi kiện.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi xem xét các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét toàn diện ý kiến của các đương sự, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát và các văn bản pháp luật có liên quan; căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử sơ thẩm nhận định:

[1] Về tố tụng: Các đương sự, người đại diện theo ủy quyền vắng mặt và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị kiện vắng mặt và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Căn cứ khoản 1, 3 Điều 158 của Luật tố tụng hành chính, Tòa án tiến hành xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[2] Về đối tượng, thời hiệu khởi kiện và thẩm quyền giải quyết:

Căn cứ bản án số 170/2023/HC-ST ngày 28-9-2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng có hiệu lực pháp luật, ông Đoàn Ánh S làm thủ tục thừa kế. Tại văn bản số 2758/TB-CNDLI ngày 20-11-2023 của Chi nhánh Văn phòng đăng ký

đất đai huyện D thông báo trả hồ sơ với lý do: thửa đất được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số G 797560 ngày 25-01-1997 do UBND huyện D cấp tên Vũ Thị D3 không có trong hồ sơ địa chính và trong kho lưu trữ của Chi nhánh không lưu trữ hồ sơ gốc. Việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất tên Vũ Thị D3 không đúng theo trình tự pháp luật quy định nên ông Đoàn Ánh S đề nghị Tòa án huỷ giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số G 797560 ngày 25-01-1997 do UBND huyện D cấp tên Vũ Thị D3.

Căn cứ khoản 2 Điều 3, Điều 30, Điều 32 và Điều 116 Luật tổ tụng Hành chính, xác định đối tượng khởi kiện là “*Khiếu kiện quyết định hành chính trong quản lý Nhà nước về đất đai*”, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng và còn trong thời hiệu khởi kiện.

[3] *Xét tính hợp pháp có căn cứ của các quyết định hành chính là đối tượng khởi kiện:*

Tại bản án số 170/2023/HC-ST ngày 28-9-2023 đã có hiệu lực pháp luật thể hiện nguồn gốc đất của ông Đoàn Ánh S sử dụng là của mẹ bà Vũ Thị D3 đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số G 797560 ngày 25-01-1997. Ngày 27-3-2013, bà Vũ Thị D3 chết, khi chết bà Dậu không để lại di chúc.

Vào năm 2022 gia đình làm thủ tục chia thừa kế thì phát hiện diện tích đất của gia đình ông Đoàn Ánh S đã được UBND huyện D cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số L 177019 ngày 15-10-1998, theo quyết định số 365/QĐ-UBND ngày 08-6-1999 của UBND huyện D cấp tên hộ Mai Văn K.

Tại Biên bản xem xét, thẩm định tại chỗ ngày 31/7/2023 (BL 43-44) thể hiện: Hiện trạng sử dụng đất của ông Đoàn Ánh S có tứ cận đất: phía Bắc giáp phần đất khác của ông Đoàn Ánh S, phía Nam giáp phần đất khác của ông Đoàn Ánh S và bà Hoàng Thị T5, phía Đông giáp đất của bà Mai Thị N, phía Tây giáp đất của ông L, ông N.

Trên đất có một phần khoảng 4.000 m² cà phê trồng năm 1992-1993, còn lại là cây sầu riêng trồng năm 2019. Trước đây toàn bộ diện tích đất này được trồng cà phê, đến năm 2019 thì phá một phần cà phê để trồng sầu riêng. Việc sử dụng đất ổn định, ranh giới rõ ràng, không tranh chấp với ai.

Kết quả đo vẽ, lồng ghép bản đồ của Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai huyện D (BL 46) thể hiện:

Tổng diện tích đất ông Đoàn Ánh S chỉ ranh đo đạc là 22.627,6 m².

Thửa đất số 29, tờ bản đồ số 13, xã H, diện tích 14.700 m² (400 m² đất ở + 14.300 m² CF); đã cấp GCN số L 177019 cho ông Mai Văn K; (đã tách thành các thửa: 249, 334, 335, 336, tờ bản đồ 13). Chuyển sang hệ thống bản đồ mới thuộc thửa đất số 118, 119, 123, 124, tờ bản đồ 17 và một phần thửa đất số 114, 125, tờ bản đồ 17, xã H.

Ông Đoàn Ánh S đang quản lý sử dụng thửa đất số 118, 119, 123, 124, tờ bản đồ 17, xã H.

Ngoài ra, tại Thông báo từ chối giải quyết hồ sơ số 2758/TB-CNDLI ngày 20-11-2023 của Chi nhánh huyện D (BL 17) và Công văn số 157/CNDLI ngày 29-2-2024 của Chi nhánh huyện D (BL 29) thể hiện: Qua kiểm tra hồ sơ địa chính, hệ thống cơ sở dữ liệu tại Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện D thửa đất số 1, tờ bản đồ đo mới, diện tích 24.315 m² CF, xã H không có trong hồ sơ địa chính và trong kho lưu trữ của Chi nhánh Di Linh không lưu trữ hồ sơ gốc cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số G 797560.

Tại kết quả đo đạc của Chi nhánh huyện D thể hiện diện tích đất ông Đoàn Ánh S thửa đất số 118, 119, 123, 124, tờ bản đồ 17, xã H (đo mới) trong đó có một phần thửa 29 (13) bản đồ cũ.

Theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số G 797560 cấp ngày 25-01-1997 thể hiện người được cấp giấy là bà Vũ Thị D3, thửa đất được cấp 1, tờ bản đồ đo đạc mới, diện tích được cấp là 24.315 m², sơ đồ vị trí lô đất được cấp cập nhật trên giấy chứng nhận ngày 07-12-1999 thể hiện thửa đất được cấp là thửa 29.

[4] Như vậy, Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở để khẳng định việc UBND huyện D cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số G 797560 cho bà Vũ Thị D3 tại thửa đất số 1, tờ bản đồ đo mới, diện tích 24.315 m² CF, xã H là không đúng hồ sơ địa chính, không đúng vị trí sử dụng đất.

Do đó, cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Đoàn Ánh S, hủy Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số G 797560 ngày 25-01-1997 do UBND huyện D cấp tên Vũ Thị D3.

Sau khi bản án có hiệu lực pháp luật đương sự liên hệ với cơ quan nhà nước có thẩm quyền kê khai, đăng ký cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đúng hiện trạng, đối tượng sử dụng và pháp luật về đất đai.

[5] *Về án phí*: Do yêu cầu khởi kiện của ông Đoàn Ánh S được chấp nhận nên người bị kiện UBND huyện D, tỉnh Lâm Đồng phải chịu án phí hành chính sơ thẩm theo quy định.

Ông Đoàn Ánh S là người cao tuổi và có đơn xin miễn nộp tiền tạm ứng án phí, án phí. Do đó, ông Đoàn Ánh S được miễn nộp tiền tạm ứng án phí hành chính sơ thẩm theo các Điều 12, 15 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về án phí lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 1, khoản 2 Điều 3, Điều 30, Điều 32, Điều 116, khoản 1 Điều 158, Điều 164, Điều 168, Điều 191, điểm b khoản 2 Điều 193, Điều 206, Điều 348 của Luật tổ tụng hành chính;

- Căn cứ Luật đất đai 1993, sửa đổi, bổ sung năm 1998, 2001; Luật đất đai 2003, sửa đổi, bổ sung năm 2009; Luật đất đai 2013; Nghị định 148/NĐ-CP ngày 18-12-2020 của Chính phủ.

- Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban

thường vụ Quốc hội, quy định về án phí lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Đoàn Ánh S về việc “*Khiếu kiện quyết định hành chính trong lĩnh vực quản lý Nhà nước về đất đai*”:

- Hủy Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số G 797560 ngày 25-01-1997 do UBND huyện D cấp cho bà Vũ Thị D3.

Sau khi bản án có hiệu lực pháp luật đương sự liên hệ với cơ quan nhà nước có thẩm quyền kê khai, đăng ký cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đúng hiện trạng, đối tượng sử dụng và pháp luật về đất đai.

2. Về án phí: Buộc UBND huyện D phải chịu 300.000 đồng án phí hành chính sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Báo cho đương sự có mặt tại phiên tòa biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án (hoặc trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được niêm yết), để yêu cầu Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- Phòng KTNV&THA;
- Cục THADS tỉnh LĐ;
- Đương sự;
- UBND tỉnh Lâm Đồng;
- Lưu án văn; Hồ sơ vụ án;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Đặng Ngọc Bình